

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày 31 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, THÀNH PHỐ H

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên và ông Đào Huy Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã S tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 31/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Công T, sinh năm 1993 tại xã B, huyện B, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 7, xã B, huyện B, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công N và bà Đinh Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 08/11/2016 Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố H xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. “có mặt”

Bị hại: Chị Khuất Thị Tuyết A, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thị xã S. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thị xã S. “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Công T, sinh năm 1993; trú tại: Thôn 7, xã B, huyện B, Thành phố H thuê nhà trọ tại thôn T, xã C, thị xã S gần nhà chị Khuất Thị Tuyết A.

Khoảng 02 giờ sáng ngày 09/9/2017, T nghe tiếng gà của nhà chị Tuyết A gáy nên đã nảy sinh ý định trộm cắp gà. T trèo tường bao sang nhà chị Tuyết A, quan sát thấy trong nhà đã tắt điện đi ngủ. T đi đến chuồng gà thấy gà được nhốt trong chuồng lưới sắt B40, cửa chuồng gà không khoá. T tước vỏ cây ở gần đó làm dây buộc rồi dùng tay bắt 10 con gà nặng 20kg, trong đó có 06 con gà trống và 04 con gà mái buộc chân gà thành 05 cặp. T xách 10 con gà ném qua tường bao ra ngoài, rồi trèo qua tường bao nhốt gà mang về phòng trọ. T cho 10 con gà vào trong va li buộc vào phía sau xe máy kiểu dáng Wave, không có biển kiểm soát (là xe T mua của một người không quen biết) rồi chở đi bán. Khi đi đến khu vực chợ Cóc thuộc thôn K, xã S, thị xã S thì gặp chị Đỗ Thị T điều khiển xe máy có đèo bu gà. T nói: "Cô dừng lại cháu bán cho mấy con gà". T đưa 10 con gà cho chị T xem và nói bán với giá 950.000 đồng. Chị T đồng ý và đưa cho T 950.000 đồng rồi nhận 10 con gà của T. Sau khi mua 10 con gà của T, chị T đã bán 03 con gà cho một người không quen biết được 400.000 đồng. Số gà còn lại chị T mang ra chợ B, xã C, thị xã S bán. Sau khi phát hiện bị mất gà, chị Tuyết A đã trình báo Công an. Công an đã giữ 07 con gà do chị Đỗ Thị T giao nộp.

Ngày 09/9/2017 Công an đã tạm giữ số tiền 200.000 đồng (là tiền T bán gà chưa sử dụng hết); 01 chiếc xe máy kiểu dáng xe Wave màu sơn đỏ, không có biển kiểm soát, số máy VTTJL1P52FMH-3008859, số khung: RRKWCH5UM7X008859; 01 chiếc va li màu nâu xám, trên nắp có viền phôi màu cam chiều dài 71cm, chiều rộng 49cm, chiều cao 23cm và 01 sợi dây dù màu xanh dài 5m, bản rộng 2cm do T giao nộp.

Quá trình điều tra, Đình Công T bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 07/12/2017, Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với Đình Công T. Ngày 12/12/2017 T ra đầu thú.

Ngày 29/9/2017 và ngày 22/12/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã S đã định giá 10 con gà mà T trộm cắp của chị Khuất Thị Tuyết A vào ngày 09/9/2017 trị giá 2.125.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 08/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố bị cáo Đình Công T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Đình Công T từ 12 đến 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Công T khai: Khoảng 02 giờ 00' sáng ngày 09/9/2017, T nghe tiếng gà của nhà chị Tuyết A hàng xóm gây nên đã nảy sinh ý định trộm cắp gà. T trèo tường bao sang nhà chị Tuyết A, tước vỏ cây ở gần đó để làm dây buộc chân gà rồi dùng tay bắt 10 con gà nặng 20kg, trong đó có 06 con gà trống và 04 con gà mái và mang đi tiêu thụ.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 00' sáng ngày 09/9/2017, Đinh Công T đã có hành vi lén lút trộm cắp 10 con gà trị giá 2.125.000đồng của chị Khuất Thị Tuyết A tại thôn T, xã C, thị xã S. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Đinh Công T đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân.

Bị cáo đã bị Tòa án xử phạt về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, vì vậy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại, bị cáo đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Khuất Thị Tuyết A đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và đã được bị cáo bồi thường thiệt hại. Chị A không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị Đỗ Thị T là người mua gà của T và đã nộp lại cho Cơ quan điều tra. T đã bồi hoàn một phần tiền mua gà cho chị T. Nay chị T không yêu cầu T phải bồi hoàn nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc túi loại va ly màu nâu xám, trên nắp có viền phối màu cam và một ngăn phụ, kích thước chiều dài 71cm, chiều rộng 49cm, chiều cao 23cm và 01 sợi dây dài 05m loại dây dù màu xanh có bản rộng 02cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy; đối với số tiền 200.000đồng thu giữ của Đinh Công T là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập khác nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Chị Đỗ Thị T là người đã mua gà của T, nhưng chị T không biết do T phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, rút kinh nghiệm.

Đối với 01 chiếc xe máy kiểu dáng xe Wave màu sơn đỏ, không có biển kiểm soát, số máy VTTJL1P52FMH-3008859, số khung RRKWCH5UM7 X008859, xe không có giấy tờ là phương tiện T dùng để phạm tội. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra quyết định tách ra để điều tra và xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Công T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo T từ 12 đến 15 tháng tù và không phạt hình phạt bổ sung. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt là cao so với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015

Tuyên bố Đinh Công T phạm tội Trộm cắp tài sản

Xử phạt: Đinh Công T 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi loại va ly màu nâu xám, trên nắp có viền phôi màu cam và một ngăn phụ, kích thước chiều dài 71cm, chiều rộng 49cm, chiều cao 23cm và 01 sợi dây dài 05m loại dây dù màu xanh có bản rộng 02cm.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu của Đinh Công T.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Đinh Công T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

